

Bản án số: 48 /2021/HSST
Ngày: 07/5/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Đoan**
- *Các hội thẩm:* Ông **Nguyễn Xuân Thuật** và Ông **Nguyễn Văn Trình**
- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Ông **Đỗ Duy Liệu** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì
- *Đại diện VKSND huyện Ba Vì tham gia phiên tòa:* Bà **Đào Thanh Huyền** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, TP Hà Nội, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 31/2021/HSST ngày 02 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2021/QĐXXST – HS ngày 08 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2021/HSST- QĐ ngày 23/4/2021 đối với bị cáo:

Hồ Danh T, sinh năm 1995; ĐKNKTT: Thôn HG, xã TL, huyện Ba Vì, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không. Con ông: Hồ Danh Ng (đã chết) và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1955; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Tạm giam, tạm giữ: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt.*

Bị hại: Anh Kiều Văn T1, sinh năm 1973 (đã chết). Địa chỉ: Thôn HT, xã TL, huyện Ba Vì, TP Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- 1/ Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1936
- 2/ Chị Chu Thị L, sinh năm 1975
- 3/ Cháu Kiều Văn H, sinh năm 1998
- 4/ Cháu Kiều Quang H2, sinh năm 2001.

Cùng địa chỉ: Thôn HT, xã TL, huyện Ba Vì, TP Hà Nội.

Bà X, cháu H, cháu H2 ủy quyền cho chị Chu Thị L.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Phùng Văn Đ, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn MC, xã VH, huyện Ba Vì, TP Hà Nội.

(Tại phiên tòa chỉ Lý, anh Đức vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11h30 ngày 08/07/2020, Hồ Danh T mượn xe mô tô BKS 29V1-631.76 của bạn làm cùng công ty là anh Phùng Văn Đ để đi ăn cơm. Sau khi ăn xong, T điều khiển xe đi theo đường tỉnh lộ 414 theo hướng ĐC đi ST để về công ty. Khi đi đến đoạn đường thuộc địa phận thôn HT, xã TL, T quan sát thấy phía trước cách khoảng 30m có xe mô tô không BKS do anh Kiều Văn T1 điều khiển đi từ đường ngõ (phía đường bên phải hướng T di chuyển) đi sang đường. Thấy vậy, T có ý định điều khiển xe mô tô của mình vượt qua trước đầu xe mô tô của anh T1 để đi lên phía trước. Tuy nhiên, khi đến gần, do thấy anh T1 đã đi đến giữa đường nên T điều khiển xe đi sang phần đường bên trái di chuyển để tránh xe của anh T1 nhưng không tránh được. Hậu quả bánh trước xe mô tô của T va chạm với mặt ngoài nắp ổp bảo vệ xích cam xe mô tô của anh T1 điều khiển. Sau tai nạn, T và anh T1 đều bị ngã ra đường, bị thương và được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Quân y 105 Sơn Tây. Đến 15h cùng ngày thì anh T1 tử vong. Hai chiếc xe mô tô đều bị hư hỏng một số bộ phận.

Sau khi sự việc xảy ra, cơ quan CSĐT công an huyện Ba Vì đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông.

Khám nghiệm hiện trường để lại các dấu vết như sau:

- Đoạn đường xảy ra tai nạn là đường TL 414, đường hai chiều, mặt đường rộng 11m. Đường được rải nhựa bằng phẳng, đoạn đường hơi dốc, đỉnh dốc hướng Đá Chông. Đoạn đường hơi cong, cong vòng phải theo chiều hướng Sơn Tây đi Đá Chông. Giữa đường có vạch sơn đứt quãng, phần đường trái theo đường ĐC đi ST có chiều rộng 5,2m. T giáp mép đường phải theo chiều trên là lối rẽ đi cánh đồng thôn Hà Tân, rộng 7,4m và được rải bê tông. T giáp mép đường trái theo chiều trên là lối rẽ vào thôn HTrộng 9,7m, lối rẽ được rải bê tông.

Lấy cột điện tròn ký hiệu Lộ A11/04 nằm ngoài mép đường trái theo hướng ĐC đi ST làm mốc. Mốc cách mép đường 3,2m, cách tâm đầu vết 1 là: 19,8m, cách trục sau xe mô tô BKS 29V1 – 63176 là 9,9m, cách trục sau xe mô tô không BKS là 10,3m. Lấy mép đường bên trái theo hướng ĐC đi ST làm mép chuẩn.

- Xe mô tô BKS 29V1-631.76 sau va chạm đổ nghiêng áp sườn trái xuống mặt đường, đầu xe hướng Đá Chông và đuôi xe hướng Sơn Tây. Trục trước cách mép chuẩn 1,6m, trục sau cách mép chuẩn 1,65m.

- Xe mô tô không BKS, có số máy HB04275 sau va chạm đổ nghiêng áp sườn trái xuống mặt đường, đầu xe hướng ĐC và đuôi xe hướng ST. Trục sau cách mép chuẩn 4,7m và cách trục sau xe mô tô BKS 29V1-63176 là 3,8m. Trục trước cách mép chuẩn là 5,15m

Hiện trường còn để lại những dấu vết cụ thể như sau:

- Vết 1: vị trí vết mài trượt màu đen trên mặt đường, vết có diện (0,53 x 0,09)m. Vết có chiều hướng Đá Chông đi Sơn Tây. Tâm đầu vết cách mép chuẩn 4,35m và cách trục sau xe mô tô BKS 29V1-63176 là 10,05m. Tâm cuối vết cách mép chuẩn 4,3m

- Vết 2: vị trí vết mài trượt màu trắng trên mặt đường có diện (0,73 x 0,13)m. Vết có chiều hướng ĐC đi ST và chệch chéo ra mép đường trái. Tâm đầu vết cách mép chuẩn 3,92m và cách tâm đầu vết 1 là 2,6m. Tâm cuối vết cách mép chuẩn 3,75m

- Vết 3: Vị trí vết cày đứt quãng trên mặt đường, vết có diện (8,3 x 0,02)m. Vết có chiều hướng Đá Chông đi Sơn Tây. Đầu vết cách mép chuẩn 4,9m và cách tâm đầu vết 1 là 3,25m. Cuối vết cách mép chuẩn 4,8m và nằm tại chân chống phụ bên trái xe mô tô không BKS

- Vết 4: Vị trí vết cày đứt quãng trên mặt đường. Vết có diện (7,53 x 0,015)m. Vết có chiều hướng như vết 3. Đầu vết cách mép chuẩn 5,15m và cách đầu vết 3 là 0,5m. Cuối vết cách mép chuẩn 4,95m và nằm tại đầu ngoài để chân giẫm trước bên trái xe mô tô không BKS.

- Vết 5: Vị trí vết mài trượt màu đen trên mặt đường. Vết có diện (6,3 x 0,13)m. Vết có chiều hướng như vết 2. Tâm đầu vết cách mép chuẩn 3,3m và cách tâm đầu vết 1 là 4,1m. Tâm cuối vết cách mép chuẩn là 1,35m

- Vết 6: Vị trí vết màu nâu đỏ trên mặt đường. Vết có diện (0,8 x 0,6)m. Tâm vết cách mép chuẩn 4,5m và cách trục sau xe mô tô không BKS là 1,5m

Khám nghiệm phương tiện (xe mô tô không BKS, số khung) cho thấy:

+ Vết 1: tại vị trí ốp nhựa phía trước đầu xe bên trái có dấu vết trượt, xước sơn, mất nhựa kích thước (9 x 4,5)cm. Tâm vết cách đầu mút tay cầm bên trái 8,5cm. Cách mặt đất 97cm

+ Vết 2: ngay liền kề vết 1: cụm hệ thống đèn xi nhan phía trước, bên trái xe có dấu vết tác động làm bung, vỡ chốt, lệch tổ chức đèn vào phía trong.

+ Vết 3: tại vị trí mặt ngoài phía trước đầu mút tay cầm bên trái của xe có dấu vết trượt xước mất cao su màu đen kích thước (1,5 x 2)cm, lộ kim loại phía bên trong

+ Vết 4: Tại vị trí mặt ngoài phía trước bên trái chassis phía trước có dấu vết trượt xước mặt nhựa và kim loại trên tổng diện (9,5 x 3)cm. Tâm vết cách mặt đất 55cm. Không phát hiện phần cánh yếm nhô ra ở cả hai bên xe.

+ Vết 5: tại vị trí mặt ngoài ốp nhựa bên trong cánh yếm bên trái có dấu vết trượt xước mặt bụi kích thước (5 x 5)cm. Tâm vết cách mặt đất 55cm

+ Vết 6: phần bàn đạp chân trước bên trái của xe có dấu vết tác động làm cong vênh, lệch về phía trước ngoài đầu mút bàn đạp chân có dấu vết trượt xước mặt cao su, mài kim loại kích thước (2,5 x 4,5)cm. Tâm vết cách mặt đất 29cm.

+ Vết 7: Phần bàn đạp phía trước của cần số có vết cong gập kim loại chiều hướng từ ngoài vào trong, vết cách mặt đất 24cm.

+ Vết 8: tại vị trí bàn đạp phía sau của cần số có dấu vết cong gập kim loại, chiều hướng từ ngoài vào trong. Vết cách mặt đất 28cm

+ Vết 9: phần chân trống phụ bên trái của xe bị lệch ra ngoài. Đầu bàn của chân chống bị cong kim loại từ trước về sau. Ở mặt ngoài có dấu vết trượt xước bám dính chất màu trắng diện (2 x 1)cm, có chiều hướng từ trước về sau.

+ Vết 10: tại vị trí mặt ngoài cụm chi tiết máy bằng kim loại vị trí mặt ngoài bên trái có dấu vết trượt xước mặt bụi và kim loại diện (5 x 6,5)cm. Tâm vết cách mặt đất 35cm, có chiều hướng từ trước về sau

+ Vết 11: Tại vị trí mặt ngoài bên trái tay nắm yên đuôi xe có dấu vết trượt kim loại trên tổng diện (11 x 1,5)cm. Tâm vết cách mặt đất 68cm, cách tâm ngoài trục bánh sau bên trái 45cm, có chiều hướng lệch từ trước về sau.

+ Vết 12: tại vị trí mặt ngoài bên trái lốp xe bánh trước có dấu vết trượt xước cao su, chiều hướng từ ngoài vào trong, kích thước (14 x 3)cm

Khám nghiệm phương tiện (xe mô tô BKS 29V1-63176) cho thấy:

+ Vết 1: tại vị trí ốp nhựa phía trên, bên phải mặt đồng hồ (bảng điều khiển của xe) có dấu vết tác động làm bung chốt nhựa, vết dài 19cm

+ Vết 2: tại mặt ốp nhựa phía trước, bên trái của xe có dấu vết trượt xước mặt nhựa và sơn diện (14,5 x 1,5)cm. Vết có chiều hướng từ trước về sau, từ phải sang trái. Tâm vết cách mặt đất 110cm

+ Vết 3: Dấu vết trượt xước sơn, nhựa kích thước (13 x 16)cm. Tâm vết cách đầu mút tay cầm bên phải 35cm, cách mặt đất 102cm. Vết có chiều hướng từ phải sang trái.

+ Vết 4: Phần mặt nạ đầu xe phía dưới đèn chiếu sáng có dấu vết bung chốt nhựa làm lệch sang bên trái xe.

+ Vết 5: Là vết trượt xước bám dính chất màu nâu tại vị trí mặt phía trên, bên trong ốp nhựa mặt nạ đầu xe. Chiều hướng từ ngoài vào trong, từ phải sang trái, kích thước (6 x 1)cm. Tâm vết cách đầu mút tay cầm 33cm, cách mặt đất 102,5cm

+ Vết 6: tại vị trí cánh yếm xe bên phải có dấu vết tác động làm bung chốt nhựa, xô lệch từ trước về sau trên cánh yếm gồm những dấu vết sau:

+ Vết 7: tại mặt ngoài phía trước cánh yếm phải có dấu vết trượt xước mặt sơn nhẹ, chiều hướng từ trước về sau diện (13 x 14)cm. Tâm vết cách mặt đất 90cm. Cách đầu mút tay cầm bên phải 31cm.

+ Vết 8: Vết va chạm làm bong tróc nylon, sơn, nhựa, chiều hướng từ trước về sau, kích thước (4,5 x 1,5)cm. Tâm vết cách mặt đất 84cm, cách đầu mút tay cầm bên phải 38cm.

+ Vết 9: Tại phần dưới cùng cánh yếm phải có dấu vết bung chốt, gãy vỡ mặt nhựa của yếm cùng với ốp nhựa bên dưới bàn đạp chân

+ Vết 10: tại cánh yếm trái của xe có dấu vết tác động làm bung chốt nhựa, xô lệch từ trước về sau. Trên mặt yếm có dấu vết trượt, mài làm xước, mất sơn và nhựa phần rìa ngoài cùng cánh yếm diện (62 x 1)cm

+ Vết 11: tại phần đầu mút phía trước bên ngoài của tay phanh bên trái có dấu vết trượt xước kim loại diện (1,5 x 1)cm, có chiều hướng từ trước về sau, từ phải sang trái

+ Vết 12: dấu vết tại phần phía trước của chắn bùn bánh xe trước là dấu vết tác động làm cong vênh nhựa sang bên trái xe

+ Vết 13: trên mặt chắn bùn có dấu vết trượt xước sơn và nhựa chiều hướng từ trước về sau, từ phải sang trái trên tổng diện (9 x 5,5)cm. Tâm vết cách mặt đất 55cm, bề mặt bám dính bùn đất màu nâu ở khu vực phía trước, bên trái chắn bùn.

+ Vết 14: Tại vị trí mặt trên bên phải chắn bùn có các dấu vết trượt xước, bám dính bụi, xô nylon chiều hướng từ trước về sau, từ phải sang trái, diện (20 x 11)cm, tâm vết cách mặt đất 64cm

+ Vết 15: tại phần mặt ngoài bánh xe trước có các vết trượt xước lớp xe ở cả hai bên, chiều hướng từ ngoài vào trong. Trong đó phần mặt ngoài lớp xe bên phải có dấu vết trượt xước lớp bề mặt liền từ mặt ngoài lớp tới mặt ngoài khung vành bên phải bánh xe trước, tổng diện (24 x 20)cm. Chiều hướng từ ngoài vành lớp về phía tâm trục bánh xe làm lộ phần sơn bên trong vành xe màu xanh.

+ Vết 16: tại vị trí mặt ngoài phía trước của trục giảm xóc bên phải bánh trước có dấu vết trượt xước kim loại, kích thước (6 x 3,5)cm. Bề mặt bám dính chất màu đen, tâm vết cách mặt đất 29cm, vết có chiều hướng từ phải sang trái, từ trước ra sau.

+ Vết 17: tại phần sườn xe phải có dấu vết trượt xước nhựa sơn kéo dài 19cm, chiều hướng từ trước về sau, tâm vết cách mặt đất 62cm

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 622 ngày 15/07/2020 của Trung tâm pháp y TP Hà Nội kết luận: do không mở tử thi nên không kết luận được nguyên nhân chết. Qua khám ngoài thể hiện:

- Vùng đầu, mặt: hai lỗ tai có máu chảy ra khi thay đổi tư thế; hai lỗ mũi, miệng khô; cung răng chắc, không rầy rãng; rách da vùng cằm phải kích thước (5x1,5)cm, bộc lộ thấy lộ cân cơ; rách da vùng thái dương đỉnh trái kích thước (6,5 x 2)cm, bộc lộ thấy lộ cân cơ. Sờ nắn không rõ vỡ xương vùng đầu.

- Hai tay không thấy sưng nề, bầm tím da; sờ nắn không thấy gãy xương, sây sát da mặt sau ngoài khuỷu tay phải kích thước (1x1)cm. Cổ vững, ngực vững; khung chậu vững, bộ phận sinh dục ngoài bình thường; chân phải không thấy sưng nề, bầm tím, sờ nắn không thấy gãy xương. Chân trái sây sát da 1/3 trước trên cẳng chân kích thước (10x1)cm, sây sát, bầm tím da mu bàn chân, sờ nắn không thấy gãy xương, sây sát da lưng phải sát hông phải.

CQĐT đã ra quyết định trưng cầu giám định cơ chế hình thành dấu vết va chạm trên hai phương tiện. Tại bản Kết luận giám định số 4848 ngày 31/07/2020 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

“- Dấu vết trượt xước mắt cao su, bám dính chất màu nâu (dạng đất) ở bên phải mặt lăn bánh trước xe mô tô BKS 29V1-631.76 có chiều hướng từ mặt lăn vào tâm trục, ngược chiều quay tiến của bánh xe (ảnh 7 trong bản ảnh giám định) phù hợp với dấu vết trượt xước mắt đất màu nâu, bám dính chất màu đen (dạng cao su) ở mặt ngoài nắp ốp bảo vệ xích cam xe mô tô nhãn hiệu SYM không mang biển kiểm soát. Dấu vết va chạm ở xe mô tô nhãn hiệu SYM không mang biển kiểm soát tại vị trí này có chiều từ sau về trước, từ trái sang phải (ảnh 8 trong bản ảnh giám định).

- Dấu vết trượt xước mắt sơn, mắt kim loại màu trắng, bám dính chất màu đen (dạng nhựa) ở mặt trước phía dưới càng giảm xóc trước bên phải xe mô tô biển kiểm soát 29V1-631.76 có chiều hướng từ trước về sau (ảnh 9 trong bản ảnh giám định) phù hợp với dấu vết trượt xước mắt nhựa màu đen, bám dính chất màu trắng (dạng sơn, kim loại) ở mặt sau phía dưới bàn đạp chân trước bên trái xe mô tô nhãn hiệu SYM không mang biển kiểm soát. Dấu vết va chạm ở xe mô tô nhãn hiệu SYM không mang biển kiểm soát tại vị trí này có chiều hướng từ sau về trước, từ trái sang phải (ảnh 10 trong bản ảnh giám định)”

Qua rà soát camera quanh khu vực xảy ra vụ việc đã thu được đoạn video trích xuất từ camera của nhà dân có ghi lại được diễn biến vụ tai nạn trên. CQĐT đã tiến hành trưng cầu giám định đối với đoạn video thu được. Tại Kết luận giám định số 4869 ngày 07/08/2020 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: *“không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tệp video gửi giám định”*

Kết luận định giá số 24 ngày 15/03/2021 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Ba Vì kết luận:

- Xe mô tô Honda SH, BKS 29V1-631.76 bị hư hỏng: Xô lệch phần cụm chi tiết đầu xe trị giá 3.500.000đ; Xước sơn, vỡ nhựa cánh yếm trái, phải trị giá

800.000đ; Xước sơn vỏ bảo vệ 2 bên yên xe trị giá 500.000đ; Núm tay phanh trái bị cong vênh trị giá: 200.000đ. Tổng trị giá thiệt hại là 5.000.000đ

- Xe mô tô SYM, BKS 36H4-5737 bị hư hỏng: Hệ thống đèn pha, đèn xi nhan phía trước bị hư hỏng trị giá 1.000.000đ; Vỡ nhựa chắn bùn bánh trước trị giá 100.000đ; Cụm chi tiết ốc máy bị cong vênh xô lệch 500.000đ; Chân chống giữa, bàn đạp chân giữa của xe bị cong gập trị giá: 100.000đ.

Tổng trị giá thiệt hại là 1.700.000đ

Sau tai nạn, T và gia đình đã đến thăm hỏi và xin hòa giải, bồi thường cho gia đình anh T1 tổng số tiền 90.000.000đ (Chín mươi triệu đồng). Gia đình anh T1 có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T và không có yêu cầu gì khác về dân sự. T đã tự nguyện sửa chữa phần hư hỏng của chiếc xe mô tô BKS 29V1-631.76 nên anh Phùng Văn Đ không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự

Đối với xe mô tô BKS 29V1-631.76 và xe mô tô không BKS cơ quan điều tra đã trao trả cho các chủ sở hữu.

Tại bản cáo trạng số 31/ CT – VKS ngày 30/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, TP Hà Nội đã truy tố Hồ Danh T về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Danh T khai nhận đã có hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố là đúng và xin được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX xét xử: Tuyên bố Hồ Danh T phạm tội:” Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 2 điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 54, điều 38 BLHS, đề nghị xử phạt: Hồ Danh T từ 21 đến 27 tháng tù. Về dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình anh T1 tổng số tiền: 90.000.000 đồng và sửa chữa phần hư hỏng của chiếc xe mô tô BKS 29V1-631.76 mượn của anh Phùng Văn Đ. Đại diện hợp pháp của gia đình bị hại là chị Chu Thị L và anh Phùng Văn Đ không yêu cầu gì về dân sự nên đề nghị HĐXX không xem xét. Về án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Vì, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý

kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì duy trì công tố tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố đối với Hồ Danh T Tại phiên toà bị cáo đã thừa nhận nội dung bản cáo trạng nêu đúng hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện: Ngày 08/7/2020, Hồ Danh T (không có giấy phép lái xe) điều khiển xe mô tô BKS 29V1 – 631.76, khi di chuyển đến đoạn đường km11 + 270 tỉnh lộ 14 thuộc địa phận thôn Hà Tân, xã Tĩnh Lĩnh, huyện Ba Vì đã quan sát thấy xe mô tô do anh Kiều Văn T1 điều khiển đi từ đường ngõ ra, có chiều hướng chéo quan đường TL 414 nhưng không giảm tốc độ mà điều khiển cho xe sang phần đường ngược chiều để tránh xe của anh T1 dẫn đến xảy ra va chạm giữa hai phương tiện. Hậu quả anh T1 bị thương nặng dẫn đến tử vong. Hành vi của Hồ Danh T đã vi phạm khoản 1 điều 9, Luật giao thông đường bộ: *“Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”*. Vì vậy hành vi của Hồ Danh T đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 điều 260 BLHS.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực T xâm phạm đến trật tự công cộng, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Do không làm chủ được tốc độ, không có bằng lái xe và không xử lý kịp tình huống dẫn đến phần bánh trước của xe mô tô do T điều khiển va chạm với mặt ngoài nắp ôp bảo vệ xích cam xe mô tô do anh Kiều Văn T1 điều khiển dẫn đến hậu quả anh Nguyễn Văn T1 tử vong. Xét nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi gây tai nạn đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình nạn nhân; gia đình người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị hại cũng có một phần lỗi do lái xe trong tình trạng say rượu và không chú ý quan sát. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự nên giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xử phạt Hồ Danh T dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là tương xứng tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện, cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình anh T1 tổng số tiền: 90.000.000 đồng và sửa chữa phần hư hỏng của chiếc xe mô tô BKS 29V1-631.76 mượn của anh Phùng Văn Đ. Đại diện hợp pháp của gia đình bị

hại là chị Chu Thị L và anh Phùng Văn Đ không yêu cầu gì về dân sự nên HĐXX không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hồ Danh T phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về điều luật áp dụng và mức hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 2 điều 260; điểm b,s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 54, điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Hồ Danh T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 điều 135; khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 điều 22 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Hồ Danh T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331,333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP.Hà Nội;
- Viện KSND huyện Ba Vì;
- Công an huyện Ba Vì;
- Chi cục thi hành án huyện Ba Vì;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Đoan